

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

-----o0o-----



ĐỒ ÁN MÔN HỌC
ĐỀ TÀI: PHẦN MỀM QUẢN LÝ SIÊU THỊ MINI

Nhóm:1

Giảng viên hướng dẫn: Ths.Vũ Văn Vinh

Trưởng nhóm: Nguyễn Phương Điền

Thành viên:

1. Nguyễn Phương Điền-2001215720
2. Trà Thị Thanh Trúc-2001216251
3. Mai Sĩ Tuấn-2001216281
4. Phạm Đình Thiên Vũ-2001216323

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 11 năm 2023

Phần 1:Phân công công việc

STT	Họ và tên	Công việc	Ghi chú
1	Nguyễn Phương Điền	Phân tích mô tả nghiệp vụ, thiết kế database,thiết kế form,bán hàng, đăng nhập, đăng ký,quản lý tài khoản	Hoàn thành 100%
2	Trà Thị Thanh Trúc	Phân tích mô tả nghiệp vụ, thiết kế form quản lý sản phẩm, quản lý nhân viên	Hoàn thành 100%
3	Mai Sĩ Tuấn	Phân tích mô tả nghiệp vụ,thiết kế form quản lý nhà cung cấp, đổi mật khẩu	Hoàn thành 100%
4	Phạm Đình Thiên Vũ	Phân tích mô tả nghiệp vụ,thiết kế form quản lý hoá đơn, quản lý loại hàng hoá	Hoàn thành 100%

Phần 2: Mục lục

Phần 1: Phân công công việc	2
Phần 2: Mục lục	3
Phần 3: Giới thiệu vấn đề	4
3.1: Định nghĩa vấn đề.....	4
3.2: Phạm vi đề tài	4
3.3: Sự cần thiết của đề tài.....	4
Phần 4: Phân tích đề tài	5
4.1 Yêu cầu hệ thống	5
4.1.1: Quản lý hàng hoá:.....	5
4.1.2: Quản lý bán hàng:.....	5
4.1.3: Quản lý khách hàng:.....	5
Phần 3: Thiết kế Database	6
3.1: Các thực thể	6
3.1.1: Thực thể nhân viên	6
3.1.2: Thực thể ChucVu	6
3.1.3: Thực thể TaiKhoan.....	7
3.1.4: Thực thể KháchHang.....	7
3.1.5: Thực thể NhaCC.....	7
3.1.6: Thực thể LoaiHangHoa	7
3.1.7: Thực thể hàng hoá	8
3.1.8: Thực thể PhieuBanHang	8
3.1.9: Thực thể ChiTieuBanHang	8
3.2: Các mối kết hợp.....	10
3.2.1: Mối kết hợp NhanVien với ChucVu	10
3.2.2: Mối kết hợp NhanVien với TaiKhoan.....	10
3.2.3: Mối kết hợp HangHoa với LoaiHangHoa	10
3.2.4: Mối kết hợp HangHoa với NhaCC.....	11
3.2.5: Mối kết hợp PhieuBanHang với NhanVien	11
3.2.6: Mối kết hợp PhieuBanHang với KháchHang.....	12
3.2.7 Mối kết hợp PhieuBanHang với PhieuGiamGia	12
3.2.8: Mối kết hợp ChiTietBanHang với PhieuBanHang	12

3.2.9:Mối kết hợp ChiTietBanHang với HangHoa	13
Phần 4: Các giao diện	14
4.1: Form đăng nhập.....	14
4.2:Form đăng ký.....	15
4.3:Form trang chủ	16
4.4: Form bán hàng.....	17
4.5: Form quản lý loại hàng hoá.....	18
4.6: Form quản lý nhà cung cấp	18
4.7: Form quản lý sản phẩm	19
4.8: Form quản lý khách hàng	19
4.9: Quản lý nhân viên.....	20
4.10: Quản lý tài khoản	21
Phần 5: Kết luận	22
5.1: Kết luận	22
5.2: Định hướng phát triển.....	22
Phần 6: Tài liệu tham khảo	23

Phần 3: Giới thiệu vấn đề

3.1: Định nghĩa vấn đề

Việc quản lý một siêu thị mini theo cách truyền thống có thể là sự phức tạp và không hiệu quả trong việc quản lý các hoạt động của siêu thị mini, bao gồm việc theo dõi hàng hóa, quản lý kho, thanh toán, và quản lý thông tin khách hàng.

3.2: Phạm vi đề tài

Đề án phần mềm quản lý siêu thị mini có thể bao gồm các vấn đề sau:

- Quản lý hàng hóa: Theo dõi số lượng, mô hình và tình trạng của hàng hóa.
- Thanh toán và hóa đơn: Tích hợp chức năng thanh toán linh hoạt và tạo hóa đơn cho khách hàng.
- Quản lý thông tin khách hàng: Lưu trữ thông tin khách hàng và các giao dịch trước đó để tạo mô hình khách hàng tốt hơn.
- Quản lý nhân viên: Lưu trữ thông tin của nhân viên để dễ dàng trong việc quản lý và vận hành của siêu thị mini

3.3: Sự cần thiết của đề tài

- Mục tiêu và sự cần thiết của đề tài: Mục tiêu của đề tài này có thể là tạo ra một phần mềm hiệu quả, dễ sử dụng và tích hợp các chức năng quản lý đa dạng để giúp siêu thị mini tối ưu hóa hoạt động kinh doanh của mình. Sự cần thiết của việc này đến từ nhu cầu tăng cường hiệu suất, giảm thiểu sai sót trong quản lý hàng hóa và cải thiện trải nghiệm mua sắm cho khách hàng.
- Lý do chọn đề tài: Quản lý siêu thị mini là một lĩnh vực mà phần mềm có thể tạo ra sự đột phá lớn, giúp cải thiện quy trình kinh doanh và tạo ra lợi ích cho cả chủ cửa hàng và khách hàng. Đồng thời, việc phát triển một phần mềm quản lý siêu thị mini cũng là cơ hội để áp dụng và phát triển kỹ năng lập trình, thiết kế phần mềm và quản lý dự án.

Phần 4: Phân tích đề tài

4.1 Yêu cầu hệ thống

Mô tả: Hệ thống cần thực hiện tốt các chức năng quản lý liên quan đến hoạt động hàng ngày của siêu thị mini. Cụ thể, các chức năng này có thể bao gồm:

4.1.1: Quản lý hàng hoá:

- **Thêm sản phẩm mới:** Cho phép người dùng thêm thông tin sản phẩm mới vào hệ thống bao gồm tên sản phẩm, mô tả, giá, số lượng trong kho,...
- **Sửa thông tin sản phẩm:** Cho phép người dùng chỉnh sửa thông tin của sản phẩm như giá, mô tả,...
- **Xóa sản phẩm:** Cho phép người dùng xóa sản phẩm không còn cần thiết khỏi hệ thống.

4.1.2: Quản lý bán hàng:

- **Tính toán hóa đơn:** Tự động tính toán giá tiền cho từng giao dịch mua hàng.
- **Tính toán giảm giá và khuyến mãi:** Áp dụng các chương trình giảm giá hoặc khuyến mãi cho các mặt hàng khi cần thiết.
- **Quản lý thanh toán:** Cung cấp các phương thức thanh toán đa dạng như tiền mặt, thẻ, hoặc ví điện tử

4.1.3: Quản lý khách hàng:

- **Tạo hồ sơ khách hàng:** Cho phép người dùng thêm thông tin khách hàng mới vào hệ thống bao gồm tên khách hàng, giới tính, số điện thoại,...
- **Sửa thông tin khách hàng:** Cho phép người dùng chỉnh sửa thông tin của khách hàng
- **Xóa khách hàng:** Cho phép người dùng xóa khách khỏi hệ thống.

4.2: Quy trình nghiệp vụ

4.2.1: Quy trình bán hàng:

1. Nhận yêu cầu mua hàng từ khách hàng

a. Khách hàng chọn sản phẩm và mang đến quầy thanh toán hoặc gọi nhân viên để tư vấn.

b. Nhân viên tiếp nhận yêu cầu, kiểm tra sản phẩm, số lượng và giá.

2. Tạo hóa đơn

- a. Nhân viên tạo hóa đơn với thông tin chi tiết về sản phẩm, giá tiền, và số lượng mua.
 - b. Áp dụng các chương trình giảm giá hoặc khuyến mãi nếu có.
3. Xác nhận thanh toán
- a. Nhân viên thông báo tổng số tiền cần thanh toán cho khách hàng.
 - b. Khách hàng thực hiện thanh toán bằng tiền mặt, thẻ hoặc ví điện tử.
4. Giao hàng hoặc đóng gói sản phẩm
- a. Nếu có, nhân viên đóng gói sản phẩm hoặc chuẩn bị đơn hàng để giao cho khách hàng.
 - b. Xác nhận thông tin địa chỉ giao hàng nếu cần.
5. Hoàn tất giao dịch
- a. Khách hàng nhận hóa đơn và sản phẩm.
 - b. Hệ thống cập nhật số lượng tồn kho sau giao dịch.

Phần 3: Thiết kế Database

3.1: Các thực thể

3.1.1: Thực thể nhân viên

- Tên thực thể: Nhân viên
- Khoá thực thể: MaNV
- Các thuộc tính
 - o MaNV: Mã nhân viên
 - o MaCV: Mã chức vụ nhân viên
 - o TenNV: Tên nhân viên
 - o GioiTinh: Giới tính nhân viên
 - o NamSinh: Năm sinh
 - o SDTNV: Số điện thoại nhân viên
 - o DiaChiNV: Địa chỉ nhân viên

NhanVien		
<u>MaNV</u>	varchar(15)	<pk>
MaCV	varchar(15)	<fk>
TenNV	varchar(60)	
GioiTinh	varchar(10)	
NamSinh	timestamp	
SDTNV	integer	
DiaChiNV	varchar(50)	

3.1.2: Thực thể ChucVu

- Tên thực thể: Chức vụ

ChucVu		
<u>MaCV</u>	varchar(15)	<pk>
TenCV	varchar(200)	

- Khoá thực thể: MaCV
- Các thuộc tính
 - o MaCV: Mã chức vụ
 - o TenCV: Tên chức vụ

3.1.3: Thực thể TaiKhoan

- Tên thực thể : Tài khoản
- Khoá thực thể: TaiKhoan
- Các thuộc tính
 - o TaiKhoan: Tài khoản
 - o MaNV: Mã nhân viên
 - o MatKhau: Mật khẩu

TaiKhoan		
<u>TaiKhoan</u>	<u>varchar(25)</u>	<u><pk></u>
MaNV	varchar(15)	<fk>
MatKhau	varchar(25)	

3.1.4: Thực thể KhachHang

- Tên thực thể: Khách hàng
- Khoá thực thể: MaKH
- Các thuộc tính
 - o MaKH: Mã khách hàng
 - o TenKH: Tên khách hàng
 - o SDTKH: Số điện thoại khách hàng
 - o DCKH: Địa chỉ khách hàng

KhachHang		
<u>MaKH</u>	<u>varchar(15)</u>	<u><pk></u>
TenKH	varchar(50)	
SDTKH	integer	
DCKH	varchar(200)	

3. 1.5: Thực thể NhaCC

- Tên thực thể: Nhà cung cấp
- Khoá thực thể: MaNCC
- Các thuộc tính
 - o MaNCC: Mã nhà cung cấp
 - o TenNCC: Tên nhà cung cấp
 - o DiaChiNCC: Địa chỉ nhà cung cấp

NhaCC		
<u>MaNCC</u>	<u>varchar(15)</u>	<u><pk></u>
TenNCC	varchar(200)	
DiaChiNCC	varchar(200)	

3. 1.6: Thực thể LoaiHangHoa

- Tên thực thể: Loại hàng hoá
- Khoá thực thể: MaLoaiHH

LoaiHangHoa		
<u>MaLoaiHH</u>	<u>varchar(15)</u>	<u><pk></u>
TenLoaiHH	varchar(200)	

- Các thuộc tính
 - o MaLoaiHH: Mã loại hàng hoá
 - o TenLoaiHH: Tên loại hàng hoá

3. 1.7: Thực thể hàng hoá

- Tên thực thể: Hàng hoá
- Khoá thực thể: MaHH
- Các thuộc tính
 - o MaHH: Mã hàng hoá
 - o MaNCC: Mã nhà cung cấp
 - o MaLoaiHH: Mã loại hàng hoá
 - o TenHH: Tên hàng hoá
 - o DVT: Đơn vị tính
 - o GiaNhap: Giá nhập hàng hoá
 - o GiaBan: Giá bán hàng hoá

HangHoa		
<u>MaHH</u>	<u>varchar(15)</u>	<u><pk></u>
MaNCC	varchar(15)	<fk2>
MaLoaiHH	varchar(15)	<fk1>
TenHH	varchar(200)	
DVT	varchar(50)	
GiaNhap	float	
GiaBan	float	

3. 1.8: Thực thể PhieuBanHang

- Tên thực thể: Phiếu bán hàng
- Khoá thực thể: MaBanHang
- Các thuộc tính
 - o MaBanHang: Mã bán hàng
 - o MaNV: Mã nhân viên
 - o MaPGG: Mã phiếu giảm giá
 - o MaKH: Mã khách hàng
 - o NgayBH: Ngày bán hàng
 - o GhiChu: Ghi chú

PhieuBanHang		
<u>MaBanHang</u>	<u>varchar(15)</u>	<u><pk></u>
MaNV	varchar(15)	<fk1>
MaPGG	varchar(15)	<fk3>
MaKH	varchar(15)	<fk2>
NgayBH	timestamp	
GhiChu	varchar(200)	
TongTien	float	

3. 1.9: Thực thể ChiTietBanHang

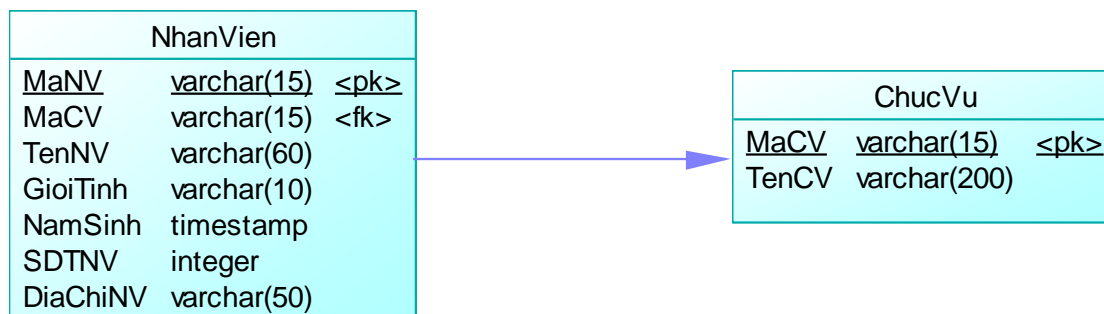
- Tên thực thể: Chi tiết bán hàng
- Khoá thực thể: MaHH, MaBanHang
- Các thuộc tính
 - o MaHH: Mã hàng hoá được bán

ChiTietBanHang		
<u>MaHH</u>	<u>varchar(15)</u>	<u><pk, fk1></u>
<u>MaBanHang</u>	<u>varchar(15)</u>	<u><pk, fk2></u>
SoLuong	float	
GiaBan	float	
ThanhTien	float	

- MaBanHang: Mã bán hàng
- SoLuong: Số lượng hàng hoá được bán
- GiaBan: Giá bán của hàng hoá
- ThanhTien: Tổng tiền của hàng hoá

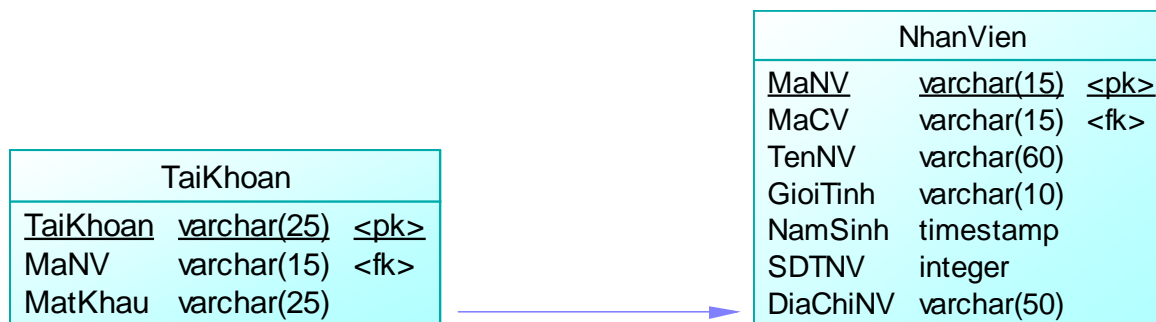
3.2: Các mối kết hợp

3.2.1: Mối kết hợp NhanVien với ChucVu



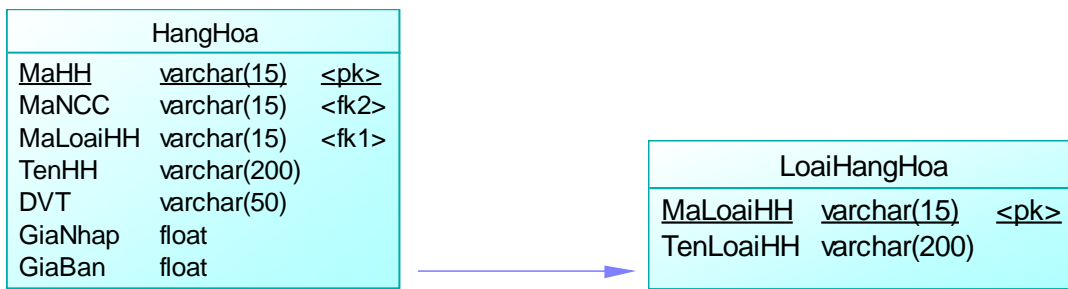
- Các thực thể tham gia: NhanVien, ChucVu
- Diễn giải: Mỗi nhân viên sẽ có một chức vụ, một chức vụ sẽ có nhiều nhân viên (Ví dụ: Nhân viên có mã NV01 có chức vụ là “Nhân viên bán hàng” có mã chức vụ là CV01)

3.2.2: Mối kết hợp NhanVien với TaiKhoan



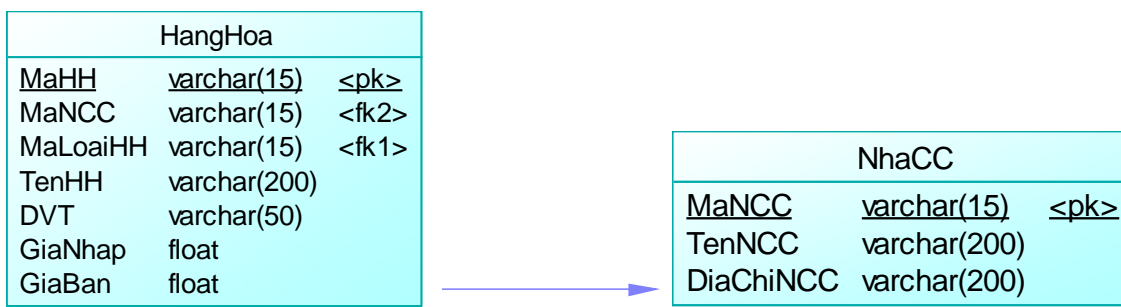
- Các thực thể tham gia: TaiKhoan, NhanVien
- Diễn giải: Một tài khoản thì thuộc về một nhân viên, mỗi nhân viên cũng chỉ có duy nhất một tài khoản

3.2.3: Mối kết hợp HangHoa với LoaiHangHoa



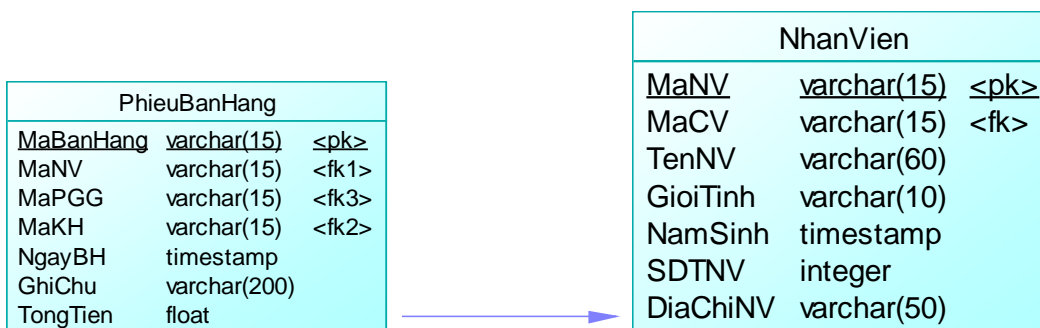
- Các thực thể tham gia: HangHoa, LoaiHangHoa
- Diễn giải: Một hàng hoá chỉ thuộc riêng một loại hàng hoá nào đó, một loại hàng hoá có nhiều hay một hàng hoá (Ví dụ: Thịt heo, thịt bò thuộc loại thực phẩm)

3.2.4: Mối kết hợp HangHoa với NhaCC



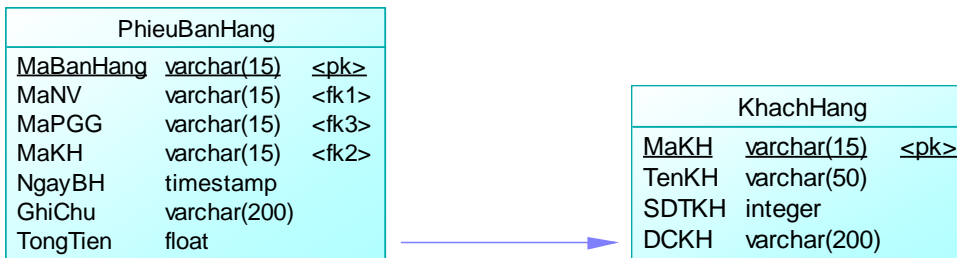
- Các thực thể tham gia: HangHoa, NhaCC
- Diễn giải: Một hàng hoá chỉ thuộc một nhà cung cấp nào đó, một nhà cung cấp có thể có một hay nhiều sản phẩm

3.2.5: Mối kết hợp PhieuBanHang với NhanVien



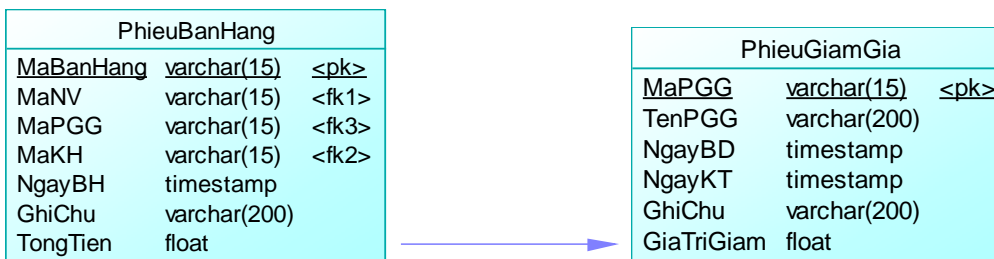
- Các thực thể tham gia: PhieuBanHang, NhanVien
- Diễn giải: Một phiếu bán hàng chỉ chứa thông tin của một nhân viên, một nhân viên có thể lập được một hoặc nhiều phiếu bán hàng

3.2.6: Mối kết hợp PhieuBanHang với KhachHang



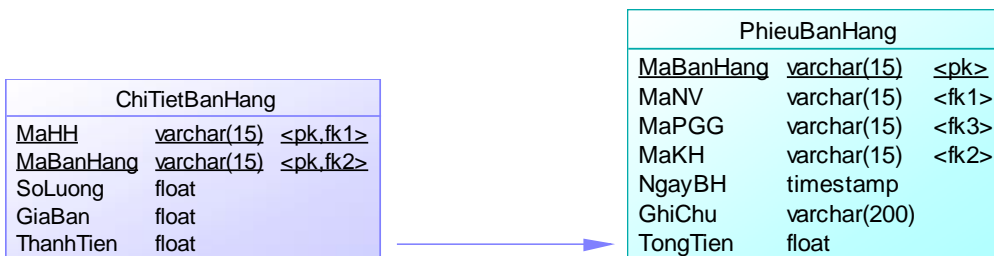
- Các thực thể tham gia: PhieuBanHang, KhachHang
- Diễn giải: Một phiếu bán hàng chỉ được là của một khách hàng, một khách hàng có thể có nhiều hoặc một phiếu bán hàng
-

3.2.7 Mối kết hợp PhieuBanHang với PhieuGiamGia



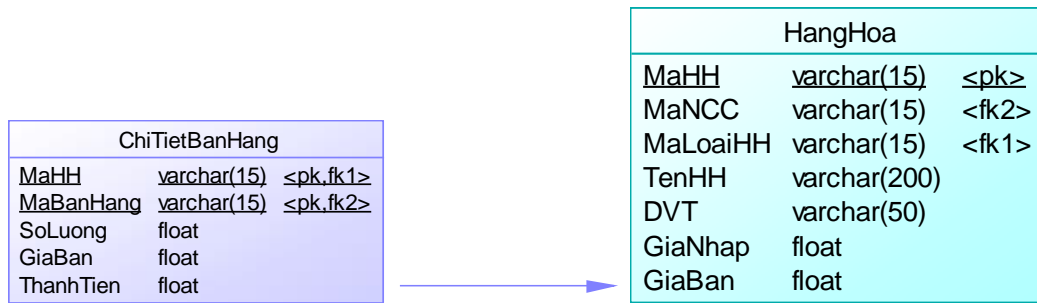
- Các thực thể tham gia: PhieuBanHang, PhieuGiamGia
- Diễn giải: Một phiếu bán hàng chỉ được sử dụng một mã giảm giá, một mã giảm giá có thể sử dụng cho nhiều phiếu bán hàng

3.2.8: Mối kết hợp ChiTietBanHang với PhieuBanHang

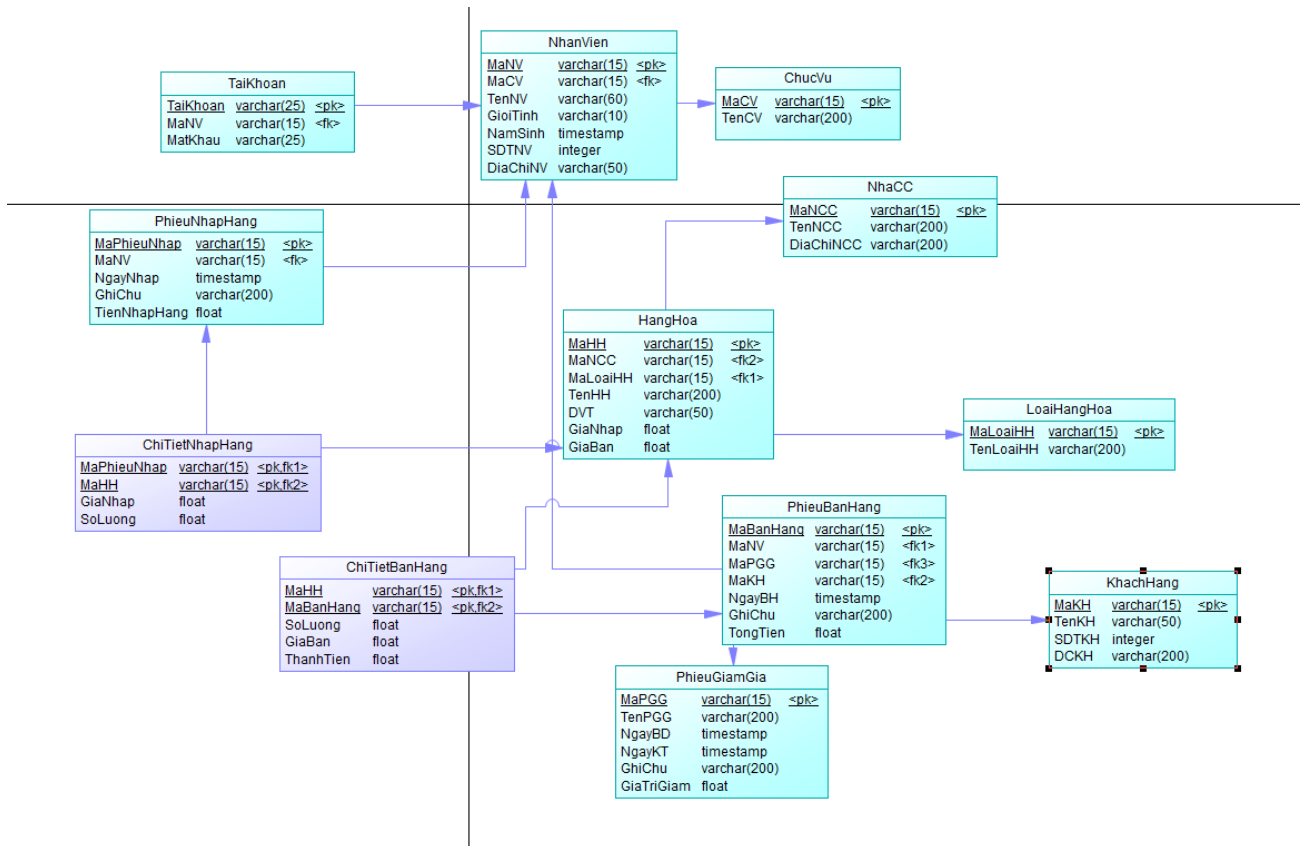


- Các thực thể tham gia: ChiTietBanHang, PhieuBanHang
- Diễn giải: Một chi tiết bán hàng thì thuộc duy nhất một phiếu bán hàng, một phiếu bán hàng sẽ có nhiều hoặc một chi tiết bán hàng

3.2.9:Môi kết hợp ChiTietBanHang với HangHoa

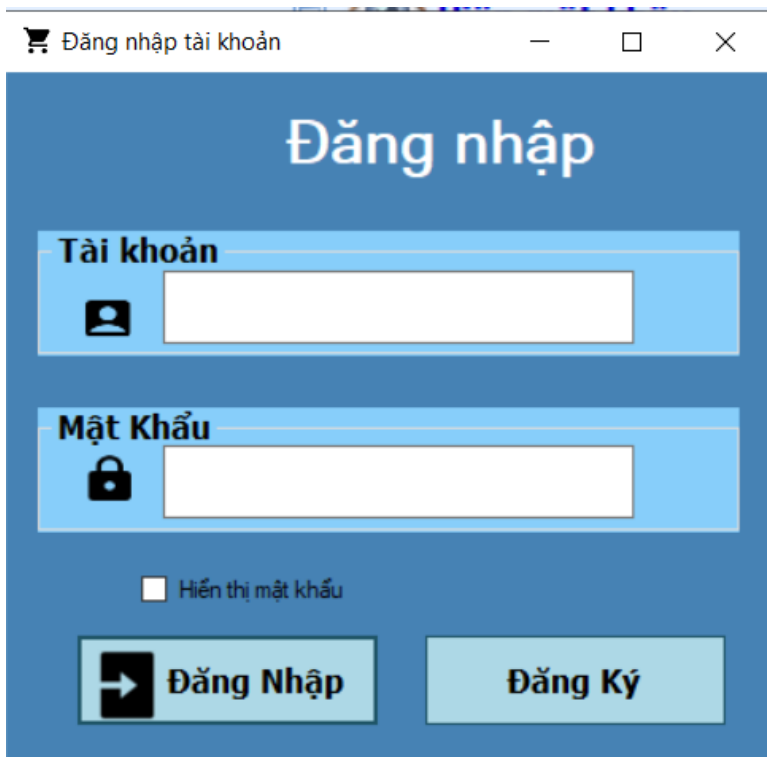


- Các thực thể tham gia: ChiTietBanHang, HangHoa
- Diễn giải: Một hàng hoá có thể có nhiều chi tiết bán hàng, mỗi chi tiết bán hàng chỉ có một mã hàng hoá



Phần 4: Các giao diện

4.1: Form đăng nhập



The image shows a web browser window with the title "Đăng nhập tài khoản". The main heading is "Đăng nhập". There are two input fields: "Tài khoản" (Account) with a person icon and "Mật Khẩu" (Password) with a lock icon. Below the password field is a checkbox labeled "Hiện thị mật khẩu" (Show password). At the bottom are two buttons: "Đăng Nhập" (Login) with a right arrow icon and "Đăng Ký" (Register).

Hình 1: Form đăng nhập

Mục đích: Form Đăng nhập dùng để giúp người dùng kiểm soát bảo vệ hệ thống của mình, trong form đăng nhập sẽ có các text thông tin như Username, Password để người dùng có thể nhập thông tin vào và truy nhập hệ thống. Các bước tiến hành đăng nhập hệ thống gồm:

- ❖ Nhập đúng Username, Password (Ở đây tôi nhập username là admin)
- ❖ Kiểm tra lại mật khẩu đã nhập bằng cách check vào nút
- ❖ Sau khi kiểm tra mật khẩu đã đúng, ta chọn tiếp nút để đăng nhập vào hệ thống.
- ❖ Ngoài ra còn có nút “Đăng ký” khi người dùng chưa có tài khoản và muốn tạo tài khoản đăng nhập đăng nhập.

4.2:Form đăng ký



The image shows a Windows application window titled "frmDangKy". The window has a blue background and contains a registration form. The form has three input fields: "Tài khoản" (Username) with a person icon, "Mật khẩu" (Password) with a lock icon, and "Mã nhân viên" (Employee ID) with a person icon and a dropdown arrow. Below these fields is a checkbox labeled "Hiện thị mật khẩu" (Show password). At the bottom are two buttons: "Đăng Ký" (Register) with a right arrow icon and "Thoát" (Exit) with a red X icon.

Hình 2 Form đăng ký

Mục đích: Form Đăng ký dùng để giúp người dùng đăng ký tài khoản để thực hiện đăng nhập hệ thống hệ thống, trong form đăng ký sẽ có các text thông tin như Username, Password, mà Mã nhân viên để người dùng có thể nhập thông tin vào và thực hiện đăng ký tài khoản. Các bước tiến hành đăng nhập hệ thống gồm:

- ❖ Nhập Username, Password, Mã nhân viên (Lưu ý: Mỗi người dùng chỉ có một tài khoản duy nhất)
- ❖ Kiểm tra lại mật khẩu đã nhập bằng cách check vào nút
- ❖ Sau khi kiểm tra lại thông tin, ta chọn tiếp nút để đăng ký để thực hiện đăng ký tài khoản

4.3:Form trang chủ

Sau khi đăng nhập thành công giao diện chính của hệ thống sẽ xuất hiện như sau:



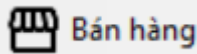
Hình 3 Form trang chủ

Trên thanh menu ngang chính của hệ thống sẽ bao gồm các mục chính như: Bán hàng, Danh mục quản lý, thông tin, ...

Ngoài ra trên thanh menu ngang chúng ta còn thấy xuất hiện chữ “**Phân quyền:...**” đó là phân phân quyền người dùng của hệ thống

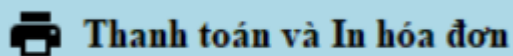
Phân quyền: Quản lý

4.4: Form bán hàng




Khi người dùng chọn vào trên thanh menu của trang chủ form bán hàng sẽ xuất hiện.

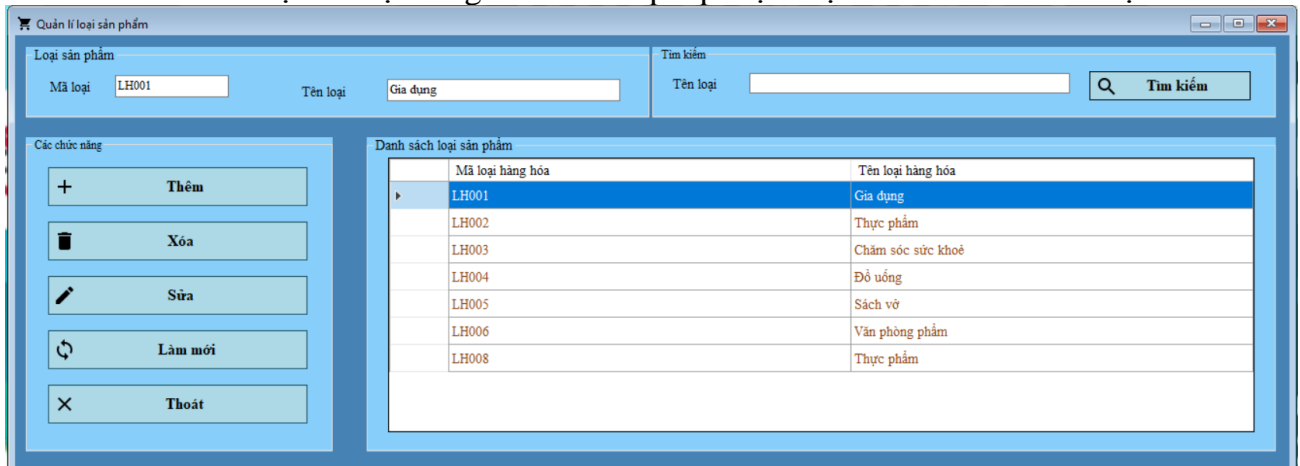
- Để tiến hành bán hàng cho khách hàng ta thực hiện như sau:
- Đối với khách hàng đã mua ở siêu thị thì ta thực hiện tìm kiếm khách hàng đã có trong hệ thống, nếu chưa sẽ thực hiện ấn vào ☐ **Khách hàng mới** để thêm một khách hàng mới.
- Khi khách hàng đem sản phẩm ra quầy tính tiền, nhân viên sẽ tìm sản phẩm trong hệ thống và thêm vào bảng sản phẩm của khách mua hàng kèm theo số lượng cụ thể rồi bán thêm vào danh sách.
- Sau đó nhập số tiền mà khách hàng đưa vào ô ,cuối cùng bấm



để thực hiện in hoá đơn.


4.5: Form quản lý loại hàng hoá

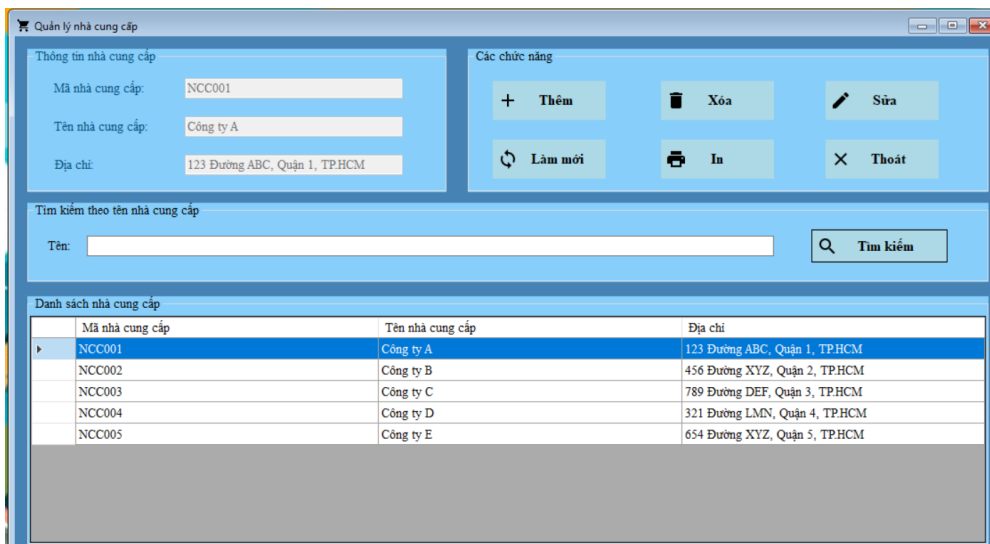
- Khi bấm vào nút  **Quản lý** trên thanh menu của trang chủ sẽ hiển thị để cho người dùng chọn chức năng quản lý loại hàng hoá.
- Ở đây chỉ cho phép người dùng là **"Quản lý"** thao tác.
- Form hiển thị các loại hàng hoá và cho phép thực hiện thêm xoá sửa dữ liệu



Mã loại hàng hóa	Tên loại hàng hóa
LH001	Gia dụng
LH002	Thực phẩm
LH003	Chăm sóc sức khỏe
LH004	Đồ uống
LH005	Sách vở
LH006	Văn phòng phẩm
LH008	Thực phẩm

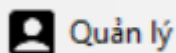
4.6: Form quản lý nhà cung cấp

- Khi bấm vào nút  **Quản lý** trên thanh menu của trang chủ sẽ hiển thị để cho người dùng chọn chức năng quản lý loại hàng hoá.
- Ở đây chỉ cho phép người dùng là **"Quản lý"** thao tác.
- Form hiển thị các nhà cung cấp và cho phép thực hiện thêm xoá sửa dữ liệu



Mã nhà cung cấp	Tên nhà cung cấp	Địa chỉ
NCC001	Công ty A	123 Đường ABC, Quận 1, TP.HCM
NCC002	Công ty B	456 Đường XYZ, Quận 2, TP.HCM
NCC003	Công ty C	789 Đường DEF, Quận 3, TP.HCM
NCC004	Công ty D	321 Đường LMN, Quận 4, TP.HCM
NCC005	Công ty E	654 Đường XYZ, Quận 5, TP.HCM

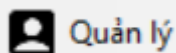
4.7: Form quản lý sản phẩm



- Khi bấm vào nút trên thanh menu của trang chủ sẽ hiển thị để cho người dùng chọn chức năng quản lý loại hàng hoá.
- Ở đầu chỉ cho phép người dùng là **"Quản lý"** thao tác.
- Form hiển thị các hàng hoá và cho phép thực hiện thêm xoá sửa dữ liệu

Mã hàng hóa	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Giá nhập	Giá bán	Số lượng	Tên loại hàng hóa	Tên nhà cung cấp
HH001	Thịt bò	Kg	200000	230000	50	Thực phẩm	Công ty B
HH002	Thịt heo tươi	Kg	100000	130000	50	Thực phẩm	Công ty A
HH003	Gạo Sóc Trăng	Kg	50000	60000	100	Thực phẩm	Công ty C
HH004	Cà phê rang xay	Gram	120000	150000	30	Đồ uống	Công ty A
HH005	Rau sạch	Bó	30000	45000	80	Đồ uống	Công ty B
HH006	Bánh mì sandwich	Cái	15000	25000	120	Thực phẩm	Công ty C
HH007	Sữa tươi	Lon	25000	35000	70	Đồ uống	Công ty A

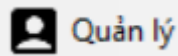
4.8: Form quản lý khách hàng

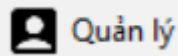


- Khi bấm vào nút trên thanh menu của trang chủ sẽ hiển thị để cho người dùng chọn chức năng quản lý loại hàng hoá.
- Form hiển thị các khách hàng và cho phép thực hiện thêm xoá sửa dữ liệu

Mã khách hàng	Tên khách hàng	Số điện thoại	Địa chỉ
KH001	Nguyễn Văn X	0123456789	123 Đường ABC, Quận...
KH002	Nguyễn Thị Y	0987654321	456 Đường XYZ, Quận...
KH003	Trần Văn Z	0369852147	789 Đường DEF, Quận...
KH004	Vũ Thị M	0912345678	321 Đường LMN, Quận...
KH005	Hoàng Văn N	0765432198	654 Đường XYZ, Quận...
KH006	123	123	123

4.9: Quản lý nhân viên



- Khi bấm vào nút  trên thanh menu của trang chủ sẽ hiển thị để cho người dùng chọn chức năng quản lý loại hàng hoá.
- Ở đâu chỉ cho phép người dùng là **"Quản lý"** thao tác.
- Form hiển thị nhân viên và cho phép thực hiện thêm xoá sửa dữ liệu và phân quyền hệ thống cho nhân viên dựa trên chức vụ của nhân viên đó

Quản lý siêu thị - Quản lý nhân viên

Thông tin nhân viên

Mã nhân viên: NV001 Ngày sinh: 1/15/1990 Số điện thoại: 0123456789

Tên nhân viên: Nguyễn Văn A Giới tính: ☒ Nam ☐ Nữ Địa chỉ: 123 Đường ABC, Quận 1, TP.HCM

Chức vụ: Quản lý

Các chức năng

+ Thêm Xóa Sửa

↻ Làm mới X Thoát

Tìm kiếm nhân viên

Theo tên Theo chức vụ



Quản lý

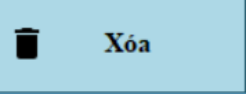
🔍 Tìm kiếm

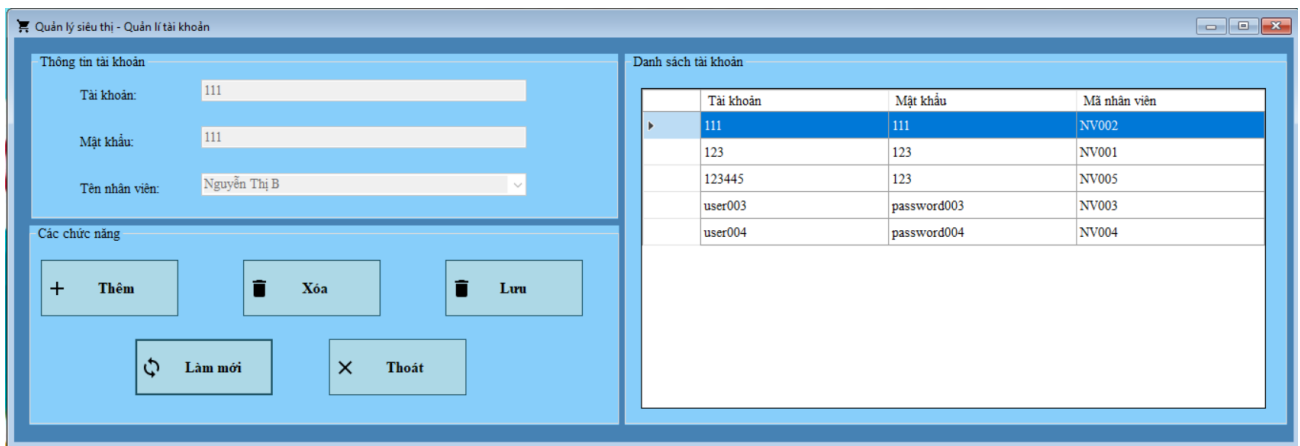
Danh sách nhân viên

	Mã nhân viên	Tên nhân viên	Giới tính	Ngày sinh	Số điện thoại	Địa chỉ	Chức vụ
▶	NV001	Nguyễn Văn A	Nam	1/15/1990	0123456789	123 Đường AB...	Quản lý
	NV002	Nguyễn Thị B	Nữ	5/20/1995	0987654321	456 Đường XY...	Nhân viên bán hà...
	NV003	Trần Văn C	Nam	11/10/1988	0369852147	789 Đường DEF...	Nhân viên bán hà...
	NV004	Vũ Thị D	Nữ	7/25/1993	0912345678	321 Đường LM...	Nhân viên bán hà...
	NV005	Hoàng Văn E	Nam	3/30/1992	0765432198	654 Đường XY...	Nhân viên bán hà...

4.10: Quản lý tài khoản

- Khi bấm vào nút  **Quản lý** trên thanh menu của trang chủ sẽ hiển thị để cho người dùng chọn chức năng quản lý loại hàng hoá.
- Ở đây chỉ cho phép người dùng là **"Quản lý"** thao tác.
- Form hiển thị các loại hàng hoá và cho phép thực hiện thêm xoá sửa dữ liệu
- Khi bấm nút  các ô sẽ mở ra để người dùng nhập dữ liệu vào và bấm nút lưu

sẽ thực hiện lưu các thay đổi vào cơ sở dữ liệu, tương tự với nút  khi bấm nút xoá và bấm nút lưu thì hệ thống sẽ thực hiện xác nhận trước khi thực hiện xoá



Tài khoản	Mật khẩu	Mã nhân viên
111	111	NV002
123	123	NV001
123445	123	NV005
user003	password003	NV003
user004	password004	NV004

Phần 5: Kết luận

5.1: Kết luận

Sau khi thành công trong việc phát triển phần mềm quản lý siêu thị mini đã tạo ra một hệ thống linh hoạt và hiệu quả, cung cấp nền tảng cho việc quản lý hàng hóa, giao dịch bán hàng và tương tác với khách hàng một cách thuận tiện. Kết quả này chứng tỏ sự đầu tư không chỉ vào công nghệ mà còn vào việc hiểu sâu hơn về nhu cầu kinh doanh.

5.2: Định hướng phát triển

Dự án phần mềm quản lý siêu thị mini có tiềm năng phát triển đáng kể trong tương lai. Nhóm sẽ cố phát triển phần mềm với nhiều tính năng hơn phiên bản hiện tại.

Ví dụ: quản lý chấm công của nhân viên, quản lý kho hàng, tích hợp bán hàng và thanh toán trực tuyến, phát triển ứng dụng di động, tăng tính bảo mật,...

Phần 6: Tài liệu tham khảo

- Giáo trình Công nghệ Net trường Đại học Công Thương TpHCM
- .Net framework Microsoft